

Yên Khánh, ngày 07 tháng 9 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H; địa chỉ: Xóm 4, C, xã C, huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Cao Như T; địa chỉ: Xóm 4, C, xã C, huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị H và anh Cao Như T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con: Anh Cao Như T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Cao Thị Trà M, sinh ngày 15/8/2009 và Cao Chí T, sinh ngày 01/01/ 2011. Chị Trịnh Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung cho anh T mỗi tháng là 2.000.000.đồng/1cháu/1tháng, kể từ tháng 9/2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi; không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung.

Kể từ ngày anh Cao Như T có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Trịnh Thị H không thi hành hết khoản tiền nêu trên thì hàng tháng chị H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về tài sản: Chị Trịnh Thị H và anh Cao Như T không có tài sản chung và công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trịnh Thị H nộp 150.000.đồng án phí ly hôn và nộp 150.000. đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000. đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2013/0002233 ngày 05/8/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi gửi :

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- THA DS huyện Yên Khánh.
- UBND C.
- Dương sự
- L- uhồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Hữu Ý